

Bản án số: 31/2024/HS-ST

Ngày: 27 – 6 -2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HÒA, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Ngô Thị Hóa

2. Ông Lê Thiết Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thoan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Ngọc Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2024/TLST-HS, ngày 14/6/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2024/QĐXXST- HS, ngày 17/6/2024 đối với các bị cáo:

Trịnh Ngọc L, sinh ngày 02/9/1966 tại huyện H, tỉnh Phú Thọ; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khu A, xã X, huyện H, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Quang C (đã chết) và bà Hoàng Thị K (đã chết); Có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1971 và có 02 con (con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1993); Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Tại Quyết định xử phạt hành chính số 110/QĐ-XPVPHC ngày 03/8/2017, Công an huyện T, tỉnh Yên Bái xử phạt Lạng số tiền 1.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đã thi hành xong ngày 03/8/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/02/2024 đến ngày 28/02/2024 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã X, hiện tại ngoại. Có mặt.

Nguyễn Xuân P, sinh ngày 20/4/1983 tại huyện H, tỉnh Phú Thọ; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khu A, xã X, huyện H, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1958; Có vợ là Nguyễn Thị L2, sinh năm 1987 và có 02 con (con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011); Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2021/HS-ST ngày 27/4/2021, P

bị Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, phạt bổ sung 25.000.000 đồng, khấu trừ thu nhập 750.000 đồng/tháng trong thời gian chấp hành hình phạt và 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt cải tạo không giam giữ ngày 28/11/2022; đến ngày phạm tội mới (22/02/2024) bị cáo mới nộp được 18.000.000 đồng tiền phạt bổ sung, số tiền chưa thi hành là 7.000.000 đồng. Do đó, bị cáo chưa được xóa án tích đối với bản án này nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm; Tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã X, hiện tại ngoại. *Có mặt.*

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1971

Nơi cư trú: Khu A, xã X, huyện H, tỉnh Phú Thọ. *Có mặt*

-Chị Nguyễn Thị L2, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Khu A, xã X, huyện H, tỉnh Phú Thọ. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 45 phút ngày 22/02/2024, tại đoạn đường Q thuộc khu A, xã X, huyện H, tỉnh Phú Thọ, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện H trong quá trình làm nhiệm vụ phát hiện Nguyễn Xuân P (*Sinh năm 1983 ở khu A, xã X, huyện H, tỉnh Phú Thọ*) đang dừng đỗ xe mô tô ở ven đường có biểu hiện vi phạm pháp luật nên yêu cầu kiểm tra. P khai nhân bản thân vừa sử dụng ma túy xong và tự giác lấy từ trong túi quần phía trước bên trái đang mặc ra 02 gói giấy có cùng đặc điểm là mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong cả 02 gói giấy đều chứa chất bột cục màu trắng. Tại chỗ, P khai nhận đây là ma túy loại Heroine, P tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng nghi là ma túy do P giao nộp và đưa P về trụ sở Ủy ban nhân dân xã X để lập biên bản vi phạm hành chính và ghi lời khai. P khai nhận: Nguồn gốc số ma túy P tàng trữ là do P mua của Trịnh Ngọc L (*Sinh năm 1966 ở khu A, xã X, huyện H, tỉnh Phú Thọ*). Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của P 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S110 BKS: 21D1-058.28 màu đen đã cũ, có số khung RLHJC5219CY259669, số máy JA52E4386239; 01 điện thoại Samsung Galaxy A10 màu xanh dương, màn hình bị nứt vỡ tại nhiều vị trí, có số kiểu máy SM-A107F/DS, số siri R9WM804G19J, bên trong lắp sim số 0366.142.059; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Xuân P, 01 bật lửa ga màu đỏ đã cũ, 02 mảnh giấy màu trắng bạc hai mặt bị cháy xém, 01 dao lam nhãn hiệu croma, 01 ví giả da màu nâu đã cũ.

Căn cứ lời khai của P, ngày 22/02/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện H đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Trịnh Ngọc L tại khu A, xã X, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Kết quả, thu giữ của L các đồ vật, tài sản gồm: Thu

giữ tại kê chân bàn thờ 01 gói giấy có đặc điểm là mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong gói giấy có chứa chất bột cục màu trắng nghi là ma túy loại Heroine; thu giữ tại túi quần phía trước bên trái đang mặc của Lạng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen đã cũ bên trong lắp sim số 0349.231.298 và số tiền 600.000 đồng; thu giữ trong ví giả da màu nâu dưới gầm bàn thờ số tiền 311.000 đồng và 02 mảnh giấy một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng; thu giữ tại tủ bích phê số tiền 2.700.000 đồng, 01 căn cước công dân mang tên Trịnh Ngọc L, 01 bật lửa ga màu đỏ đã cũ và 01 dao lam nhãn hiệu croma đã cũ; thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX BKS: 19F1-168.26 màu đỏ đen đã cũ, số khung 3112EY099214, số máy JA31E0186831. Lạng khai nhận chất một cục màu trắng bị thu giữ là H2, L tàng trữ nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân và ai hỏi mua thì bán.

Ngày 22/02/2024, Công an huyện H đã quyết định chuyển vụ việc hành chính đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện H để điều tra theo quy định.

Ngày 23/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện H đã trưng cầu giám định đối với vật chứng nghi là ma túy đã thu giữ P và L. Tại Kết luận giám định số 258/KL-KTHS ngày 26/02/2024 của Phòng K1 - Công an tỉnh P kết luận:

“- Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 02 gói giấy niêm phong trong bì ghi vật chứng thu giữ của Nguyễn Xuân P, gửi đến giám định có khối lượng là 0,149 gam, là ma túy, loại Heroine.

- Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 01 gói giấy niêm phong trong bì ghi vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Trịnh Ngọc L, gửi đến giám định có khối lượng là 0,071 gam, là ma túy, loại Heroine.

***Heroine** (heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.*

Ngày sau khi có kết luận giám định, ngày 28/02/2024 Cơ quan điều tra đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Trịnh Ngọc L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và Nguyễn Xuân P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đồng thời tiến hành điều tra làm rõ toàn bộ nội dung vụ án như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 22/02/2024, Trịnh Ngọc L một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX BKS: 19F1-168.26 từ nhà ở của mình tại khu A, xã X, huyện H, tỉnh Phú Thọ lên khu vực thành phố Y, tỉnh Yên Bái để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Khi đến đầu cầu V thuộc thành phố Y, L gặp và nhờ một người đàn ông làm nghề xe ôm mua hộ được một gói ma túy với giá 500.000 đồng, gói ma túy có đặc điểm là 01 gói nilon màu trắng, bên trong có 01 gói giấy màu vàng chứa chất bột, cục màu trắng là ma túy loại Heroin, L trả đã trả tiền công cho người này là 50.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, L điều khiển xe đi thẳng về nhà của mình. Khi về đến nhà, L mở

gói ma túy vừa mua được dùng dao lam cắt một phần nhỏ H2 sử dụng cho bản thân bằng cách đốt hít qua đường hô hấp vào cơ thể. Sau khi sử dụng xong, L tiếp tục dùng dao lam chia cắt phần Heroine còn lại thành 04 phần tương đối bằng nhau và dùng mảnh giấy bạc cắt từ bao thuốc lá T gói lại thành 04 gói ma túy cất giấu vào kẽ chân bàn thờ, mục đích để sử dụng cho bản thân hoặc ai hỏi mua thì bán với giá 200.000 đồng/gói.

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 18 giờ ngày 22/02/2024, Nguyễn Xuân P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S110 BKS: 21D1 – 058.28 từ nhà của mình ở khu A xã X, huyện H, tỉnh Phú Thọ đi tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến Quốc lộ C, P sử dụng điện thoại của mình lắp sim số 0366.142.059 gọi đến số điện thoại 0349.231.298 của Trịnh Ngọc L để hỏi mua ma túy. Qua điện thoại, P hỏi L là “Có không để em cái”, ý hỏi mua 01 gói ma túy, L bảo “chờ tối tối” rồi tắt máy, nên P đứng tại chỗ để chờ mua ma túy của L. Khoảng 30 phút sau, thấy trời đã tối nên P gọi điện thoại lại cho L và hỏi mua 3 gói ma túy, L đồng ý và hẹn P đến khu vực cổng Mới thuộc khu A, xã X, gần lối rẽ vào nhà L để mua bán ma túy. Sau đó, P điều khiển xe đến cổng Mới để gặp L, còn L lấy 03 gói ma túy cất giấu tại kẽ chân bàn thờ đút vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô BKS: 19F1-168.26 ra gặp P. Khi gặp nhau, L đưa cho P 03 gói ma túy, còn P đưa lại cho L 600.000 đồng (số tiền này Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của L). Sau đó, L điều khiển xe đi về nhà, còn P đút 03 gói ma túy vào túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi đi bộ xuống khu vực bãi cỏ gần cổng Mới để sử dụng ma túy. P lấy 01 gói ma túy ra sử dụng hết cho bản thân bằng cách đốt hít ma túy qua đường hô hấp vào cơ thể và cắt mảnh giấy bạc là giấy gói ma túy vừa sử dụng xong vào trong ví giả da của mình. Khi P đi lên đường để lấy xe đi về nhà thì bị Đội cảnh sát điều tra về kinh tế, ma túy thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện H phát hiện, lập biên bản hành chính như đã nêu trên.

Ngày 23/5/2024, Công an huyện H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Xuân P và Trịnh Ngọc L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số: 30/CT-VKS ngày 12/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Trịnh Ngọc L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự, bị cáo Nguyễn Xuân P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trịnh Ngọc L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Nguyễn Xuân P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trịnh Ngọc L từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Trừ cho bị cáo thời gian đã bị tạm giữ là 06 (Sáu) ngày

(từ ngày 22/02/2024 đến ngày 28/02/2024). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân P từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,112 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 túi niêm phong mã số PS3A 068588, bên ngoài túi niêm phong có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 - Công an tỉnh P và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán và 0,064 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 túi niêm phong mã số PS3A 068586, bên ngoài túi niêm phong có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 - Công an tỉnh P và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán gửi trả sau giám định tại Kết luận giám định số 285/KL-KTHS ngày 26/02/2024 .

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) của bị cáo Trịnh Ngọc L

Trả lại cho bị cáo Trịnh Ngọc L số tiền 3.011.000đ (Ba triệu không trăm mười một nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Trịnh Ngọc L 01 căn cước công dân mang tên Trịnh Ngọc L.

Tịch thu bán phát mại sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen đã cũ của Trịnh Ngọc L và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A10 màu xanh dương, màn hình bị nứt vỡ tại nhiều vị trí, có số kiểu máy SM-A107F/DS, số seri R9WM804G19J của bị cáo Nguyễn Xuân P

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân P 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Xuân P, 01 ví giả da màu nâu

Tịch thu tiêu hủy sim số 0349231298, 0366142059, 02 bật lửa ga màu đỏ đã cũ, 04 mảnh giấy màu trắng bạc, 02 dao lam nhãn hiệu croma đã cũ

Trả lại cho bị cáo Trịnh Ngọc L và chị Nguyễn Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 19F1- 168.26 màu đỏ đen đã cũ, số khung 3112EY099214, số máy JA31E0186831

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân P và chị Nguyễn Thị L2 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S110 biển kiểm soát 21D1- 058.28 màu đỏ đen đã cũ, số khung RLHJC5219CY259669, số máy JA52E4386239

- Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì. Các bị cáo thừa nhận và ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận:

Hành vi nêu trên của bị cáo Trịnh Ngọc L đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Hành vi nêu trên bị cáo Nguyễn Xuân P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c, H2 ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Do vậy có đủ cơ sở để kết luận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống xã hội, là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo đủ tuổi và đủ năng lực trách nhiệm hình sự, không thuộc trường hợp được miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo Trịnh Ngọc L có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trịnh Ngọc L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bố đẻ là ông Trịnh Quang C được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Bị cáo Nguyễn Xuân P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng do tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2021/HS-ST ngày 27/4/2021, của Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa bị cáo chưa thi hành xong hình phạt bổ sung. Do đó, bị cáo chưa được xóa án tích đối với bản án này nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo nên cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tù trong khung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Hiện nay tình trạng tội phạm ma túy ngày càng gia tăng, do vậy cần xử phạt nghiêm để làm bài học cho các bị cáo

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Xét thấy không cần thiết nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Xuân P và Trịnh Ngọc L.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định của Phòng K1 Công an tỉnh P gửi trả là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy;

- Đối với số tiền 3.611.000đ (Ba triệu sáu trăm mười một nghìn đồng) thu giữ của bị cáo L, trong đó có 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) là tiền do bị cáo bán ma túy mà có, cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước. Số tiền còn lại, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 căn cước công dân mang tên Trịnh Ngọc L, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Xuân P, 01 ví giả da của bị cáo P không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho 2 bị cáo.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen đã cũ của bị cáo Trịnh Ngọc L và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A10 màu xanh dương, màn hình bị nứt vỡ tại nhiều vị trí, có số kiểu máy SM-A107F/DS, số seri R9WM804G19J của bị cáo Nguyễn Xuân P dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu bán phát mại sung Ngân sách Nhà nước.

Sim số 0349231298, 0366142059 của 2 bị cáo dùng vào liên lạc mua bán ma túy cần tịch thu tiêu hủy

02 bật lửa ga màu đỏ đã cũ, 04 mảnh giấy màu trắng bạc, 02 dao lam nhãn hiệu croma đã cũ không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 19F1-168.26 màu đỏ đen đã cũ, số khung 3112EY099214, số máy JA31E0186831 thu giữ của bị cáo Trịnh Ngọc L và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S110 biển kiểm soát 21D1- 058.28 màu đỏ đen đã cũ, số khung RLHJC5219CY259669, số máy JA52E4386239 thu giữ của bị cáo P, xét thấy những chiếc xe này là tài sản chung của vợ chồng các bị cáo. Chị H và chị L2 không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe trên vào hành vi vi phạm pháp luật. Do vậy, cần trả lại chiếc xe này cho vợ chồng các bị cáo.

[7]. Đối với đối tượng đã mua ma túy cho bị cáo L: Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện H đã áp dụng các biện pháp điều tra nhưng chưa xác định được người này là ai, ở đâu. Do vậy trong vụ án này không đề cập xử lý. Sau này làm rõ được sẽ xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trịnh Ngọc L;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Xuân P;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Xử:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trịnh Ngọc L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Nguyễn Xuân P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Trịnh Ngọc L 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Trừ cho bị cáo thời gian đã bị tạm giữ là 06 (Sáu) ngày (từ ngày 22/02/2024 đến ngày 28/02/2024), bị cáo còn phải chấp hành 03 (Ba) năm 05 (Năm) tháng 24 (ngày) tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân P 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 0,112 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 túi niêm phong mã số PS3A 068588, bên ngoài túi niêm phong có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 - Công an tỉnh P và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán và 0,064 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 túi niêm phong mã số PS3A 068586, bên ngoài túi niêm phong có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 - Công an tỉnh P và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán gửi trả sau giám định tại Kết luận giám định số 285/KL-KTHS ngày 26/02/2024 .

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) của bị cáo Trịnh Ngọc L

Trả lại cho bị cáo Trịnh Ngọc L số tiền 3.011.000đ (Ba triệu không trăm mười một nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Trịnh Ngọc L 01 căn cước công dân mang tên Trịnh Ngọc L.

Tịch thu bán phát mại sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen đã cũ của Trịnh Ngọc L và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A10 màu xanh dương, màn hình bị nứt vỡ tại nhiều vị trí, có số kiểu máy SM-A107F/DS, số siri R9WM804G19J của bị cáo Nguyễn Xuân P

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân P 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Xuân P, 01 ví giả da màu nâu.

Tịch thu tiêu hủy sim số 0349231298, 0366142059, 02 bật lửa ga màu đỏ đã cũ, 04 mảnh giấy màu trắng bạc, 02 dao lam nhãn hiệu croma đã cũ

Trả lại cho bị cáo Trịnh Ngọc L và chị Nguyễn Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 19F1- 168.26 màu đỏ đen đã cũ, số khung 3112EY099214, số máy JA31E0186831

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân P và chị Nguyễn Thị L2 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S110 biển kiểm soát 21D1- 058.28 màu đỏ đen đã cũ, số khung RLHJC5219CY259669, số máy JA52E4386239

(Tài sản trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa đang quản lý, có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa)

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, NLQ;
- VKSND huyện Hạ Hòa;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Hạ Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hạ Hòa;
- UBND xã Xuân Áng;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

Nguyễn Mai Linh